

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 6, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1. Anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1994

Địa chỉ: khu phố Đông Thôn, phường Đ, thị xã B, tỉnh T

2. Chị Vũ Ngọc M, sinh năm 1992

Địa chỉ: khu phố Đông Thôn, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Vũ Ngọc L và chị Vũ Ngọc M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình, vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, đối lập nhau về cách sống và suy nghĩ, không có tiếng nói chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với nhau nữa nên hai bên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Vũ Ngọc L và chị Vũ Ngọc M.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Vũ Tuấn K (nam), sinh ngày 18/8/2018. Sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu K cho anh L trực tiếp

nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Vấn đề cấp dưỡng vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Lệ phí ly hôn sơ thẩm anh Vũ Ngọc L nộp 150.000đ, chị Vũ Ngọc M nộp 150.000đ. Hai bên thoả thuận chị M nộp thay phần lệ phí ly hôn cho anh L.

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Ngọc L và chị Vũ Ngọc M.

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất giao con chung của vợ chồng là cháu Vũ Tuấn K (nam), sinh ngày 18/8/2018 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Vấn đề cấp dưỡng vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Ngọc L và chị Vũ Ngọc M mỗi người nộp 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thoả thuận chị M nộp thay lệ phí ly hôn cho anh L được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Mai đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn, theo biên lai thu số: 0004517 ngày 02/4/2024. Như vậy, anh L, chị M đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Đông Sơn (ĐK 04/7/2018);
- Chi cục Thi hành án Bim Sơn;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ

